

HỒI 699

Nam Bắc Chi Tranh

Lại giả bất thiện, thiện giả bất lai.

Từ Tử Lăng quay sang Âm Hiến Hạc thấp giọng: “Bốn người.”

Cửa phòng và hai cửa sổ đồng thời vỡ nát.

Âm Hiến Hạc rút trường kiếm khỏi vỏ, như con báo vọt bắn ra, đón đầu địch nhân phá cửa vào.

Từ Tử Lăng nhìn tựa như thong dong đứng dậy khỏi ghế, hai tay phất ra, Bảo Bình kinh khí tập trung cao độ nóng bức đập thẳng vào hai địch nhân định lao qua cửa sổ.

Người đến toàn thân vận kinh trang, đầu trùm vải đen, chỉ để lộ mũi và mắt, nhưng làm sao có thể che giấu được Từ Tử Lăng.

Kẻ tấn công qua cửa chính đích thị “Đại Tôn” của Đại Minh Tôn giáo Hứa Khai Sơn. Kẻ lao qua hai song cửa là Đoàn Ngọc Thành và Tân Na Á, kẻ duy nhất không đoán được là kẻ giấu mặt ở phòng bên, võ công của người đó chẳng kém Hứa Khai Sơn.

Chính diện xung đột với Thạch Chi Hiền đã khiến cho Đại Minh Tôn giáo hao binh tổn tướng, nguyên khí bị thương trầm trọng, nhưng mấy kẻ đến đây không ai không phải là cao thủ đã trải qua khảo nghiệm rạch ròi, tuyệt không thể khinh suất.

Đến bây giờ, gã mới minh bạch kẻ Mỹ Diễm phu nhân muốn chạy trốn là Đại Minh Tôn giáo. Ngũ Sắc thạch ả mang theo từ Tái ngoại là vật đã theo Quang Minh sứ giả Lạp Ma từ Ba Tư sang đông vào đại thảo nguyên, kiến lập Đại Minh Tôn giáo. Ngũ Sắc thạch là thánh vật chí cao vô thượng của Đại Minh Tôn giáo, cho nên bọn Hứa Khai Sơn tuyệt không cho phép để lọt vào tay người ngoài.

Tiếng hừ lạnh và tiếng quát khê đồng thời vang lên, Đoàn Ngọc Thành cùng Tân Na Á còn chưa có cơ hội vượt qua song đã bị Bảo Bình chân khí mãnh liệt cứng cỏi quát loạn choạng thoái về.

Từ Tử Lăng kinh nghiệm thực chiến phong phú làm sao, nào chịu để địch nhân bình tĩnh đánh dai, hướng hồ địch nhân phòng kế bên cao thâm khó lường, Hứa Khai Sơn còn là cao thủ cấp bậc gần bằng Thạch Chi Hiền, vọt liền ra trước.

Tiếng kinh khí giao kích liền miền bất tuyệt, quang cảnh trong nháy mắt, Âm Hiến Hạc đã sử hết công lực vốn có mà vẫn bị Hứa Khai Sơn dồn ép, bức thoái liền hồi, đã về lại giữa phòng.

Từ Tử Lăng quát khẽ một tiếng, phóng qua kề vai Âm Hiến Hạc, không khí tiền phương như biến thành đậm đặc, đổi lại là Từ Tử Lăng lúc giao thủ với Hứa Khai Sơn ở U Lâm Tiểu Trúc, tất sẽ hữu lực mà khó thi triển như Âm Hiến Hạc, hiện giờ lại nắm chắc một hai, nhất chỉ điểm ra, nhắm song chuồng đang vùn vụt đập tới của Hứa Khai Sơn.

“Trường phải!”

Âm Hiến Hạc hội ý, lúc trường kiếm túa thành đóa đóa kiếm hoa, mặt tường bên phải vỡ tan, địch nhân thần bí còn chưa hiện thân đã phá vách mà sang, hầy khí buốt giá xộc ra từ trường kiếm trên tay như làn chớp đâm thẳng tới, tàn độc hung mãnh vô cùng.

Đoàn Ngọc Thành cùng Tân Na Á đã chấn chỉnh lại tay chân, lại vọt qua song cửa mà vào, khiến hình thế phe họ Từ và Họ âm càng thêm nguy cấp.

“Hừ” một tiếng, Từ Tử Lăng tập trung cao độ, chỉ kinh xuyên qua bức tường khí hình thành từ song chuồng của Hứa Khai Sơn, đâm thẳng lên người Hứa Khai Sơn. Bên dưới tung một cước, đá vọt vào chỗ yếu hại nơi bụng dưới của Hứa Khai Sơn. Hai chiêu này thần tốc hùng dũng, đến Hứa Khai Sơn cũng không thể không thoái lùi ra sau.

“Keng!”

Âm Hiến Hạc đánh trúng kiếm địch, phát ra tiếng ngân rền vang, nhưng hấn hiển nhiên kém nội kinh hơn đối phương một bậc, không trụ được lực, bật ngược về phía sau Từ Tử Lăng.

Từ Tử Lăng bỏ qua Hứa Khai Sơn, thi triển bản lĩnh nghịch chuyển chân khí cứng cỏi chuyển công thế sang địch nhân đáng sợ từ phòng bên cạnh phá tường đánh qua, cười khà khà thốt: “Liệt Hà huynh không phải đi cùng mọi người đến Cao Lẽ sao?”

Địch nhân mình trùm đen thui nghe tiếng rúng động, kiếm thế hơi chậm lại, mũi kiếm bị một chỉ của họ Từ điểm trúng, thoái lùi về sau như bị sét đánh.

Đoản kiếm của Tân Na Á, trường kiếm của Đoàn Ngọc Thành hợp thành công thế bài son đảo hải quật về phía hai người.

Từ Tử Lăng nào dám luyện chiến, thò tay nắm lấy Âm Hiến Hạc còn đang thoái lùi, vọt thẳng lên trên, phá mái nhà phóng đi.

oOo

Khấu Trọng hỏi: "Bài thơ mào đầu mà Phiệt chủ làm tất có thể khiến cho bất cứ một nữ tử nào cũng nghiêng ngả, tiểu tử thiếu sót bản lĩnh trên phương diện đó."

Khoé miệng Tống Khuyết hé một nụ cười ôn nhu, chăm chú nhìn bảo tuyết mịn mù hòa mình vào sông nước, giống như trùng diễn lại tình cảnh năm xưa, khe khẽ thở dài: "Thủy để hữu minh nguyệt, thủy thượng minh nguyệt phù; Thủy lưu nguyệt bất khứ, nguyệt khứ thủy hoàn lưu" (tạm dịch: "Đáy nước có trăng sáng, trên nước trăng sáng nổi; Nước chảy trăng không đi, trăng đi nước vẫn chảy").

Khấu Trọng nghe xong quên luôn cả trận quyết chiến, khen hay: "Túc cảnh mà sinh tình, vì tình mà tả cảnh, tình cảnh giao hòa, sau lưng lại có thâm ý ẩn hàm chuyện đời thăng trầm, bài thơ không thể nào hợp tình huống đương thời hơn được nữa!"

Tống Khuyết nhìn sang gã, song mục loang loáng thần quang: "Nói ra người có lẽ không tin, ta lần đầu nhìn thấy nàng, liền khẳng định nàng là đệ tử của Từ Hàng Tịnh Trai, đạp chân vào trần thế tiến hành sự nhập thế tu hành mà sư môn chỉ định, lúc đó Trần triều còn chưa bị Dương Kiên tiêu diệt, Thanh Huệ biết được ta là thế hệ mới của Lĩnh Nam Tống gia, hỏi ta tình huống thịnh suy của Nam Bắc triều."

Khấu Trọng lại một lần nữa bị Tống Khuyết làm cho hứng thú, hỏi: "Lúc đó Dương Kiên đã ngồi trên bảo tọa Hoàng đế Bắc triều rồi?"

Tống Khuyết gật đầu: "Là lúc Dương Kiên vừa nhận nghi lễ có cái tên đẹp để 'Thiện nhượng'¹, trở thành Bắc triều chi chủ, con người này về mặt quân sự là nhân tài hiếm có, từ lúc đăng ngôi Đế vị cho đến lúc cử binh nam chinh, khoảng cách thời gian cũng cả chín năm, chuẩn bị sung túc, kế hoạch chu tường, bất kể là mặt chính trị hay mặt quân sự đều hơn xa hôn quân Trần Thúc Bảo của nam triều. Nhưng lại có một khuyết điểm lớn, là độc đoán đa nghi, không chịu tin người, cuối cùng giúp cho Ma môn có thể thừa cơ, để Dương Quảng nổi

¹ Vua Nghiêu khai sáng chế độ truyền ngôi gọi là "thiện nhượng" (truyền ngôi cho người hiền chứ không truyền cho con).

ngôi, đánh mất tất cả. Ngày nay Lý Uyên lại dẫn theo đường mòn của Dương Kiên, càng không dám tưởng tượng tới hậu quả.”

Khấu Trọng cảm thấy nói chuyện với Tống Khuyết không những là một thứ hưởng thụ, hơn nữa còn khiến cho mình hùng hực tráng chí hiểu thấu đạo lý làm người và trị loạn hưng suy. Tống Khuyết nằm phục ở Lĩnh Nam, nào có khác gì Dương Kiên xếp đặt mưu kế rồi mới phát động khi nào cơ hội thắng lợi vừa đến.”

Tống Khuyết điềm đạm thốt: “Ta phân tích những điểm then chốt Nam yếu Bắc mạnh cho nàng nghe, miền Nam sở dĩ có thể an bình trường kỳ, đều là vì phương Nam đất đai tài nguyên trù phú, chỉ tiếc kẻ trị quốc không có năng lực, nghèo giàu không đều, đất tốt đều tập trung vào tay giới quyền quý thổ hào, quan lại tham ô hủ bại cấu kết. Trộm cướp dấy động vùng rừng núi, dân lành bị hại, khiến cho bá tánh bỏ nhà cửa mà chạy, lòng người uất ức. Ngược lại Dương Kiên không ngừng tiến triển, ai cao ai thấp liếc mắt là thấy liền.”

Khấu Trọng gật đầu: “Đây là kiến giải sâu sắc, Thanh Huệ trai chủ không...”

Tống Khuyết bình tĩnh thốt: “Nàng quay về vấn đề dung hòa dân tộc, khi Dương Kiên lên ngôi ở Bắc phương, người Bắc chạy loạn vào Trung thổ ta đã sớm đồng hóa, hợp thành một dân tộc mới, vừa có ngoại tộc Bắc Tái, lại không rời Hán thống ta văn hóa quảng bác ưu mỹ, căn nguyên thâm hậu, thêm vào Hán tộc trường kỳ đối kháng các tộc Tái ngoại, đã dưỡng thành một phong thái chuyên cần hùng dũng. Cho dù Dương Kiên thất bại, Nam phương Bắc phương lấy Bắc thống nhất Nam, là hướng đi tất nhiên của sự phát triển lịch sử.”

Khấu Trọng hỏi: “Phiệt chủ có đồng ý không?”

Tống Khuyết mỉm cười: “Ta là người Nam, đương nhiên nghe không lọt lỗi tai, lại không thể không thừa nhận lỗi nhìn của nàng là nhìn xa trông rộng, thâm thúy chí lý. Ta chỉ ra nếu hiện thời kẻ xuất hiện ở phương Bắc không phải là Dương Kiên mà là một hôn quân, kẻ lãnh đạo miền Nam không phải là Trần hậu chủ thối nát, lịch sử có phải sẽ được viết lại không? Nói đến ai thống nhất ai, thủy chung là vấn đề người này thịnh người kia suy, Tống Khuyết ta đâu chịu thừa nhận sự phát triển của lịch sử có tính tất nhiên không thể cải nghịch. Chính trị, võ công và thủ đoạn là nhân tố trực tiếp quyết định lịch sử. Sự đổi đầu Nam Bắc trước mắt, mở một mức độ nào đó là sự lặp lại của hình thế năm xưa, ta muốn lấy sự thật chứng minh cho tất cả mọi người thấy lịch sử là do con người sáng tạo ra.”

Khấu Trọng càng lúc càng hiểu rõ sự khác biệt giữa Tống Khuyết và Phạm Thanh Huệ, đều là vì góc độ lập trường có chỗ bất đồng. Nếu quả Tống Khuyết là người Bắc, cuộc tranh

luận này sẽ không còn chỗ đứng. Với sự tài tình và chí khí của Tống Khuyết, tuyệt không thể cam tâm quỳ gối dưới Hán tộc Bắc phương bị Hồ hóa, mà y cũng không tin nhiệm người phương Bắc, nghĩ bọn họ không thể không thể vạch rõ giới tuyến với người Hồ, bọn Lưu Vũ Châu, Lương Sư Đô càng giúp cường điệu hóa định kiến của y. Nói đến Lý Uyên khởi binh từng mượn sức Đột Quyết trợ giúp, đến bây giờ vẫn có quan hệ mật thiết với Đột Quyết, binh Đột Quyết của Khả Đạt Chí hơn nữa còn là cột sống của Trường Lâm quân của Lý Kiến Thành, đủ thứ chuyện như vậy, Tống Khuyết khởi binh Bắc thượng là chuyện đương nhiên.

Triệu Đức Ngôn trở thành Quốc sư của đông Đột Quyết, giúp Ma môn ngang hàng với ngoại tộc. Bất kể Ma môn hay Từ Hàng Tịnh Trai đều thuộc vào hệ thống văn hóa phương Bắc, mà Tống gia của Tống Khuyết chính là cột trụ trung thành của văn hóa phương Nam, kiên trì ủng hộ cờ xí của Hán thống. Sự bất hòa giữa Tống Khuyết với Lý phiệt, tới mức chính diện giao tranh, chính đã thể hiện sự tranh đấu khác nòi giữa Nam và Bắc.

Tống Khuyết nói đúng, lịch sử là do con người sáng tạo ra, nếu không có Tống Khuyết, Khấu Trọng, ai thắng ai bại cũng có thể dự kiến.

Khấu Trọng hỏi: "Phiệt chủ đã biết Trần hậu chủ vô dụng, lúc đó sao không đánh chiếm, rồi chống lại Dương Kiên?"

Tống Khuyết cười khà khà: "Ta lúc đó còn là hạng vô danh, mãi cho đến khi đánh bại người mang danh tự Thiên hạ đệ nhất đao là 'Bá Đao' Nhạc Sơn mới vang lừng thanh danh, lên ngôi Phiệt chủ. Ta lúc đó lập tức chinh đồn Lĩnh Nam, trước hết bình Di hoạn, liền kết chư hùng miền Nam. Khi đó Dương Kiên dùng thế cuồng phong quét lá rụng dẹp sạch Nam phương, định tiến quân vào Lĩnh Nam, bị một vạn tinh binh của ta bền lòng ngăn trở mười mấy vạn đại quân xâm phạm. Tống Khuyết ta mười trận thắng cả mười, khiến cho Dương Kiên khó lòng tiến tới một tấc đất, bức bách phải cầu hòa. Ta biết chưa đến thời, chịu thụ phong làm Trần Nam công, mọi người nước sông không phạm nước giếng, ta chưa từng kính Dương Kiên một nửa lễ, cho nên Dương Kiên trước khi giá băng vẫn vì không thể thu phục Tống Khuyết ta mà lòng luôn canh cánh."

Tiếp đó lão hù lạnh: "Người Bắc thống trị miền Nam thì sao chứ, một Dương Quảng đã khiến thiên hạ lại lọt vào loạn cục chia năm xẻ bảy, nguyên nhân bên trong không những là vì Dương Quảng hà khắc hại dân, ham lập đại công, hao mòn quốc lực, càng chứng minh ta không ưa Hán nhân sau khi Hồ hóa là chính xác. Sự dung hòa dân tộc không phải là chuyện tự nhiên là được, kẻ giết Dương Quảng chính là Vũ Văn Hóa Cập một tên người Hồ từ đầu

đến đuôi. Muốn Trung thổ chấn hưng, bá tính có ngày tháng an lạc, tất cần phải ủng hộ Hán thống mới có hy vọng. Thiếu soái cần ghi nhớ lời nói này của Tống Khuyết ta.”

Khấu Trọng gật đầu đáp ứng, cảm thấy gánh nặng trên vai càng trầm trọng, hơn nữa lại sinh ra cảm giác quái lạ đối với chuyện Tống Khuyết từ từ khéo léo chỉ dạy này.

Gã nhin không được nói: “Lấy Nam thống nhất Bắc là mục tiêu tối cao của Phiệt chủ, những chuyện khác đều là thứ yếu, đã là như vậy, Phiệt chủ rất có thể cự tuyệt sự khiêu chiến của Ninh Đạo Kỳ, cứ đơn giản để tôi đi nói với lão là lão nhân gia không có thời gian lý tới, còn Phiệt chủ đi về chủ trì đại kế công đả Giang Đô.”

Tống Khuyết đôi mắt toát ra thần sắc tổn thương bất lực: “Ta không muốn giấu người, đề nghị của người có sức hấp dẫn kinh người đối với ta. Nhưng kẻ hạ chiến thư là ái đồ của Thanh Huệ, mà Phi Huyền càng khiến cho ta nhìn thấy được Thanh Huệ từ trên người nó, cứ như là hóa thân của nàng, làm cho ta không nói nổi lời cự tuyệt. Một khi đã quyết định Tống Khuyết nào sẽ nói ngược đẩy đưa. Thanh Huệ quá rõ cá tính và cảm tình của ta đối với nàng, cho nên chụp được chỗ hiểm của ta. Ta tỏ rõ quyết tâm phù trợ người tranh thiên hạ, ta đã rõ ràng ràng dùng hành động để chứng minh tất cả. Sự vật trong thiên hạ có thể làm cho ta động tâm không có nhiều, Ninh Đạo Kỳ chính là một, thêm vào Thanh Huệ, bắt ta làm sao mà cự tuyệt.”

Khấu Trọng im bật không nói được.

Tống Khuyết mỉm cười: “Bọn ta kiếm cây gỗ làm một bè gỗ nhé.”

Khấu Trọng ngạc nhiên: “Bọn ta phải đi đường thủy sao?”

Tống Khuyết đáp: “Ninh Đạo Kỳ hiện tại đang ở Tịnh Niệm Thiền Viện đợi ta, đi đường thủy có thể bớt chút cước lực. Đã có Thiếu soái làm bạn đồng hành, ta có thể đỡ mất sức chèo bè, tính toa mấy canh giờ, đêm mai ta sẽ quyết chiến với Ninh Đạo Kỳ ở thiền viện, xem coi ai là đệ nhất nhân của Trung thổ.”

oOo

Từ Tử Lăng và Âm Hiến Hạc cả đêm leo ra tường thành rời khỏi Hán Trung, đi vội lên Bắc, tiến sâu vào vùng núi Tần Lĩnh, mới thật sự thể hội được tình huống đông cứng của băng tuyết.

Tuyết trên quan đạo dày tới sát gối, còn đông cả trên cây cối thành những chuỗi băng trong suốt, lúc gió phất qua hoa tuyết lẫn tuyết rơi, cảnh vật sinh tình.

Đỉnh núi phủ tuyết nhấp nhô, không thấy người đi đường.

Mây mù dày kín che phủ bầu trời thâm trầm một màu xám xịt, bão tuyết tựa như sẽ hạ mình bất cứ lúc nào.

Âm Hiến Hạc quay đầu liếc nhìn hai hàng dấu chân lưu lại: "Người của Đại Minh Tôn giáo quyết tâm không ngừng truy đuổi bọn ta, khẳng định không lâu sau sẽ rượt đến."

Từ Tử Lăng quan tâm hỏi: "Người có thụ thương không?"

Âm Hiến Hạc đáp: "Không sao! Chỉ có chút ít huyết khí động nghẽn. À! Công phu của Liệt Hà xem chừng còn cứng cỏi hơn Hứa Khai Sơn, thật kỳ quái."

Từ Tử Lăng thốt: "Bởi Hứa Khai Sơn còn đang mang nội thương chưa bớt, nếu không, có muốn thoát thân cũng phần phải phí nhiều thời gian. Thật là lạ!"

Âm Hiến Hạc ngạc nhiên: "Người thấy lạ chỗ nào?"

Từ Tử Lăng đáp: "Ngày trước lúc ở Long Tuyền, người của Đại Minh Tôn giáo đều coi trọng Ngũ Sắc thạch gì đâu, ít ra không toàn lực tranh đoạt, hiện tại lại như bất chấp tất cả mà giành, làm cho ta cảm thấy kỳ lạ."

Âm Hiến Hạc gật đầu đồng ý: "Trừ phi bọn chúng không muốn ở lại Trung nguyên nữa, nếu không, không nên đến quấy nhiễu người."

Từ Tử Lăng rung động: "Ta hiểu rồi!"

Âm Hiến Hạc ngạc nhiên: "Hai câu nói của ta lại có thể mở đường cho người sao?"

Từ Tử Lăng cười nói: "Chính là như vậy, trên sự thật bọn chúng chính là không muốn ở lại Trung nguyên, còn muốn rời khỏi Tái ngoại, đến một nơi bọn chúng có thể phát dương Đại Minh Tôn giáo. Bất kể là Tái ngoại hay Tái nội, bọn chúng đều có cừu gia, chỉ một Thạch Chi Hiền thôi đã đủ khiến cho bọn chúng lo sợ phập phồng, Bồ Tát hồi nữ lại càng không chịu bỏ qua cho chúng."

Âm Hiến Hạc không hiểu: "Bọn chúng còn có chỗ nào có thể đi chứ?"

Hai người vượt qua một đỉnh núi, lần theo quan đạo đi xuống triền núi.

Từ Tử Lăng đáp: "Đương nhiên là Ba Tư nơi bắt nguồn của Đại Minh Tôn giáo, chỉ có ở đó Ngũ Sắc thạch mới có giá trị và tác dụng, bọn họ chỉ cần nói năng để nghe, đem Ngũ Sắc

thạch hoàn lại cho nguyên chủ, chắc có thể có chút thành tựu, nếu không chỉ ngồi đợi bị mổ xẻ."

Âm Hiến Hạc hân hoan: "Suy đoán của Tử Lăng hợp tình hợp lý quá, ta không tìm ra chỗ hở nào."

Hắn lại nói: "Nếu Ngũ Sắc thạch đã thành món đồ duy nhất cho bọn chúng lên đường và trùng chấn phong thái, bọn chúng nhất định không chịu tha cho bọn ta."

Từ Tử Lăng nói: "Vậy cũng tốt, Hiến Hạc không phải muốn tìm công đạo cho An Lạc bang chủ sao? Bọn ta trước khi đến Trường An lo xong chuyện này."

Âm Hiến Hạc nhíu mày: "Đã là Tử Lăng có tâm ý như vậy, hồi nãy tại sao không chu toàn bọn chúng luôn."

Từ Tử Lăng đáp: "Hồi nãy quyền chủ động thao túng nằm trong tay bọn chúng, lão ca người lại nửa tỉnh nửa say, công lực bị gò bó đi nhiều, kẻ chịu kém là bọn ta. Hiện tại bọn ta thu mình chờ chờ, đón đánh bọn chúng, hơn nữa có thể sinh động biến hóa chiến lược, gọi là tùy tiện mà hành động."

Âm Hiến Hạc cười khà: "Không lạ gì Khẩu Trọng và Từ Tử Lăng có thể danh chấn Tái nội Tái ngoại, ở với các người càng lâu càng cảm thấy các người gan góc chọc trời, quỷ thần khó lường, người khác khó bằng."

Từ Tử Lăng thốt: "Tâm tình của người đỡ hơn nhiều rồi!"

Âm Hiến Hạc gật đầu: "Không biết có phải bị người lây nhiễm hay không mà ta chợt cảm thấy lạc quan phi thường. Thật ra hoàn cảnh của người không tốt hơn ta bao nhiêu, hơn nữa gần như là gút mắc không có cách nào tháo gỡ được, nhưng người vẫn dũng cảm đối diện. Vấn đề của ta đơn giản hơn của người, Kỷ Thiển một là biết nơi hạ lạc của Tiểu Kỷ, hai là không biết, sau khi đến Trường An là rõ cả, nếu ông trời không chịu để huynh muội bọn ta trùng phùng, ta chỉ còn nước chịu nhận số mạng, sau đó tận lực trợ giúp Tử Lăng hóa giải đại tai kiếp của Trung nguyên này, hy vọng có thể gây chút phúc đức cho Tiểu Kỷ."

Từ Tử Lăng hiểu, nguyên nhân làm cho Âm Hiến Hạc chuyển thành tích cực là mình đã kích thích tâm trạng hiệp nghĩa của hắn, tìm được mục tiêu cho cuộc đời.

Gã hân hoan thốt: "Yên tâm đi! Ta có lòng tin người có thể đoàn tụ cùng lệnh muội. Ui! Là mùi gì vậy?"

Âm Hiến Hạc ngược mũi người: “Ừ! Là mùi rất quen thuộc! Nếu ta không đoán lầm, chắc có người nướng thịt sói đằng trước. Ta đã từng ăn thịt sói mấy lần ở Tái ngoại, mùi thịt không khác gì.”

Hai người queo vào một hẻm núi, xa xa đằng trước bên quan đạo thấp thoáng đèn đuốc, mùi thơm chính là từ chỗ đó truyền ra.

Âm Hiến Hạc nói: “Là một dịch trạm, không ngờ trời lạnh đông đá như vậy vẫn có người ở lại.”

Từ Tử Lăng thốt: “Cho dù có người ở lại, chắc đã sớm lên giường chui vào chăn ấm say mộng, sao lại đốt lửa nướng thịt, hơn nữa lại là thịt sói dữ.”

Âm Hiến Hạc cười nói: “Mối tư lự của Tử Lăng làm cho tiểu đệ cũng lo, bọn ta đi luôn hay là vào dịch trạm kiếm một hai miếng?”

Từ Tử Lăng điềm đạm đáp: “Qua cửa là khách, đương nhiên cứ tiến vào xem sao. Ý Hiến Hạc huynh thế nào?”

Âm Hiến Hạc vui vẻ nói: “Mọi việc cứ theo ý của Tử Lăng.”

Hai người cười cười nói nói, sải bước về phía dịch trạm.

- o O o -